

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

Bản án số: 16/ 2023/HNGĐ-ST

Ngày 15/3/2023

V.v Tranh chấp ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Vĩnh Hạnh

2/ Ông Nguyễn Hoài Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Vũ Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận B – thành phố C.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận B, thành phố C xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 233/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 94/QĐST, ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Y**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp Thường Hiệp A, xã Trường Long, huyện CT A, tỉnh HG

Bị đơn: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1997

Địa chỉ: 15A/3, khu vực 7, phường Bình Thủy, Quận B, thành phố C. (Bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết nguyên đơn - bà Phạm Thị Y trình bày:

Bà và ông Trần Văn C tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Quá trình chung sống vợ chồng ông C không có sự quan tâm lo lắng cho gia đình, vì vậy vợ

chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Từ cuối năm 2022 bà đã rời khỏi nhà đi nơi khác sinh sống và ly thân với ông C từ đó đến nay. Nay xét thấy không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này nên bà có đơn xin được ly hôn với ông C.

Về con chung: Có 01 con chung là Trần Minh Đ, sinh ngày 15/6/2019, bà thống nhất giao con cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung: Xác định không có

Nợ chung: Xác định không có.

Phía bị đơn – ông Trần Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án tiến hành lập thủ tục đưa vụ án ra xét xử vắng mặt phía bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa;

Ông C vắng mặt.

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền giải quyết và thẩm thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị Y và ông Trần Văn C tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp được Luật Hôn nhân và gia đình bảo vệ. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận B nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Trần Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, có ký nhận các biên bản tổng đạt đầy đủ nhưng vẫn không có mặt theo triệu tập. Đây là trường hợp bị đơn cố tình vắng mặt nhiều lần, do vậy, nay căn cứ các thủ tục tố tụng đã được tiến hành hợp lệ, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông C theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là hoàn toàn phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Qua trình bày của nguyên đơn cho thấy, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân của ông bà phát sinh do ông C không có sự quan tâm, lo lắng cho gia đình nên vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi vã, đời sống chung không hạnh

phúc. Bà Y khai nhận đã dọn ra ở riêng và ly thân với ông C từ cuối năm 2022 đến nay. Phía ông C dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, điều này cho thấy ông không còn sự quan tâm đến cuộc hôn nhân với bà Y, cho thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đây là căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Y đối với ông C, để cả hai có cuộc sống riêng là phù hợp.

[3] Về con chung: Bà Y thống nhất tiếp tục giao con chung cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Xét thấy, cháu Châu Trần Minh Đăng từ trước đến nay vẫn sống với ông C, nên việc bà Y thống nhất tiếp tục giao cháu Đăng cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đồng thời có cơ sở để ghi nhận mức cấp dưỡng nuôi con của bà Y.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, nên không đặt ra xem xét. Khi có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 228 và 271 Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Y đối với ông Trần Văn C.
2. Về con chung: Giao cháu Trần Minh Đ, sinh ngày 15/6/2019 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Y tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng).

- Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông C không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Y phải nộp 300.000 đồng. chuyển tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai thu số 0002890 ngày 06/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận B thành án phí.

- Án phí cấp dưỡng: Bà Y phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), tại Chi cục thi hành án Quận B.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Quận B;
- VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- THA Q B.
- UBND xã Trường Long A
- H Châu Thành A-HG
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ

